

LA BÀN ĐẦU TƯ

Tuần 09/02 - 13/02/2026

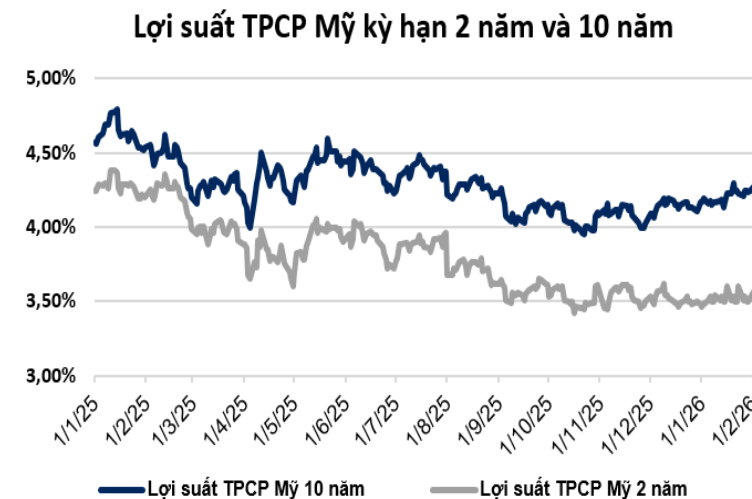
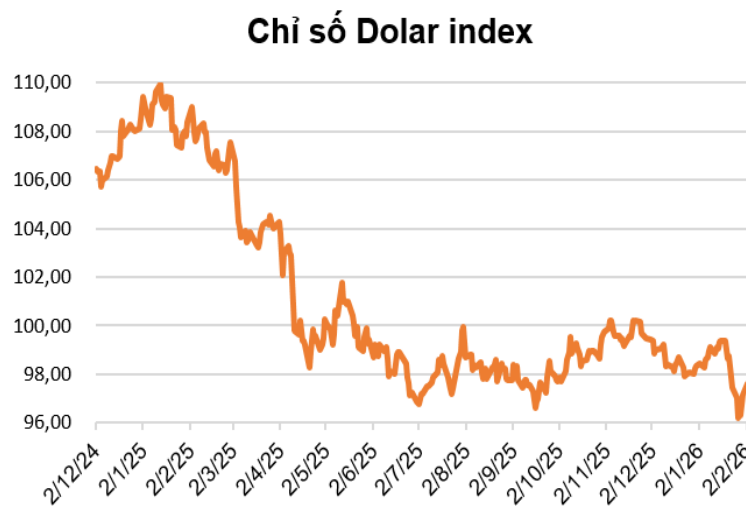
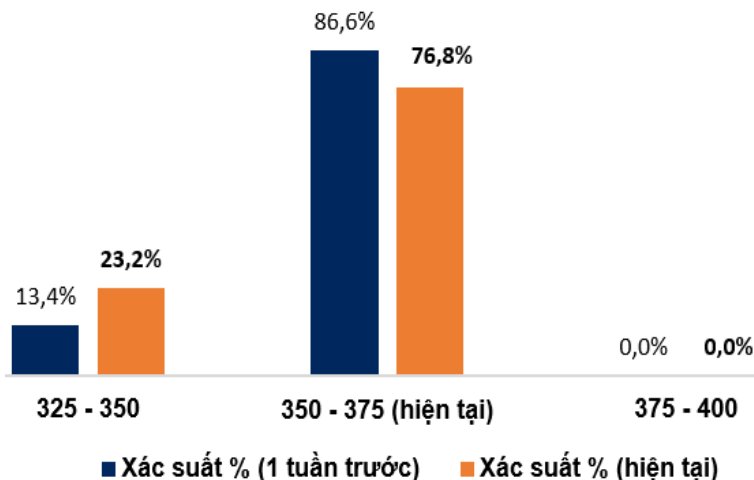


1.1 Thị trường nghiêng về kịch bản Fed sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp T3/2026

76,8% các nhà giao dịch dự báo Fed sẽ giữ nguyên lãi suất và 23,2% dự báo Fed sẽ giảm 0,25 điểm % lãi suất trong cuộc họp tháng 3/2026.

DXY đóng cửa ở mức 97,63 điểm, tăng 0,49% wow và giảm 0,7% so với đầu năm 2026 (ytd).

Lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 2 năm ở mức 3,495% giảm 2,9 bps so với tuần trước (wow) và tăng 1,2 bps ytd; LS kỳ hạn 10 năm ở mức 4,206% giảm 3,4 bps wow và tăng 3,9 bps ytd

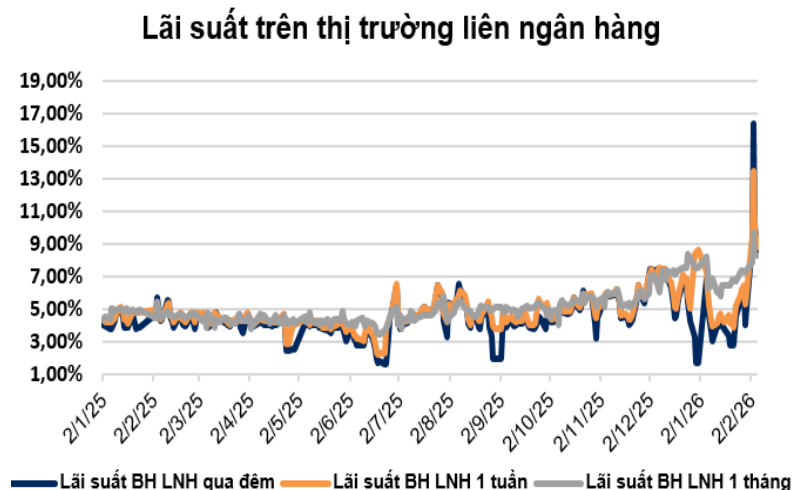


Chỉ số DXY phục hồi trong tuần qua khi thị trường phản ứng tích cực với thông tin đề cử ông Kevin Warsh vào vị trí Chủ tịch Fed – người được đánh giá là có xu hướng ít nhen nóng cắt giảm lãi suất hơn. Điều này làm tăng kỳ vọng rằng Fed sẽ duy trì lãi suất cao lâu hơn. Trong khi lợi suất TPCP Mỹ giảm khi nhu cầu trú ẩn gia tăng trước biến động của các tài sản rủi ro đã đẩy dòng tiền quay lại thị trường trái phiếu.

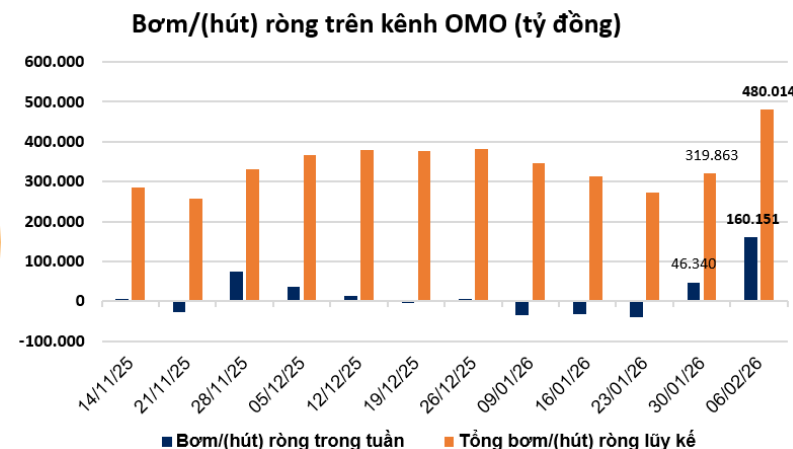
Chú ý: cuộc họp tháng 3/2026 của Fed sẽ diễn ra vào thứ 4, ngày 18/3/2026 theo giờ địa phương.

1.2 Thị trường tiền tệ VN: Lãi suất liên ngân hàng biến động mạnh

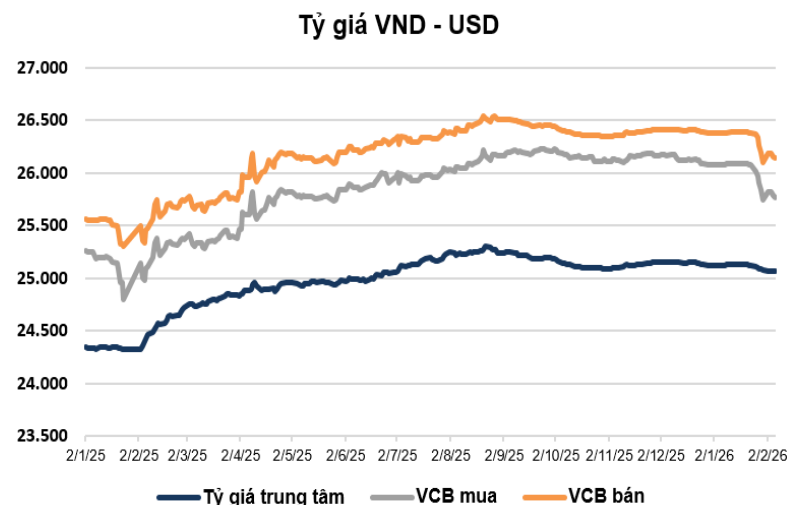
Lãi suất LNH biến động mạnh. Kỳ hạn qua đêm hiện ở mức 8,6% (+ 450 bps wow), kỳ hạn 1 tuần ở mức 8,85% (+ 350 bps wow), kỳ hạn 1 tháng hiện ở mức 8,28% (+ 99 bps wow) (số liệu cập nhật hết ngày 05/02/2026)



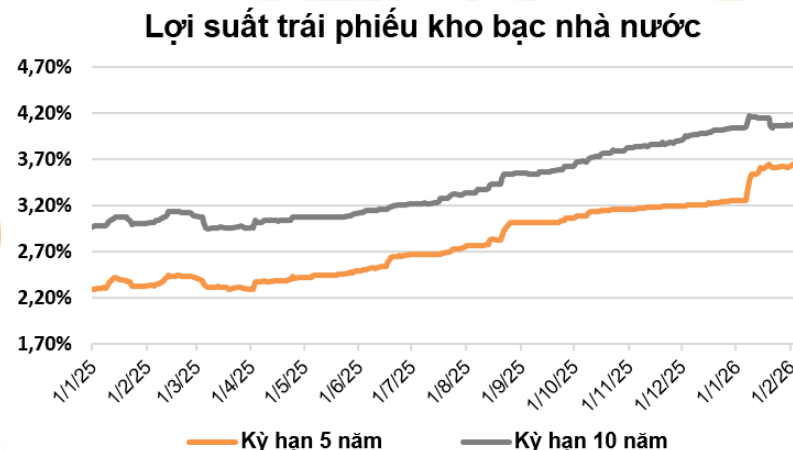
NHNN bơm ròng mạnh trên kênh OMO. Kết tuần NHNN bơm ròng hơn 160 nghìn tỷ đồng. Hiện tổng giá trị bơm ròng lũy kế của NHNN ra ngoài hệ thống là hơn 480 nghìn tỷ đồng.



Tỷ giá USD-VND tăng nhẹ trở lại. Hiện giá bán ra tại Vietcombank là 26.140 đ tăng 0,15% so với tuần trước (wow) và giảm 0,9% tính từ đầu năm 2026 (ytd). Tỷ giá trung tâm hiện là 25.065 đ giảm 0,23% ytd

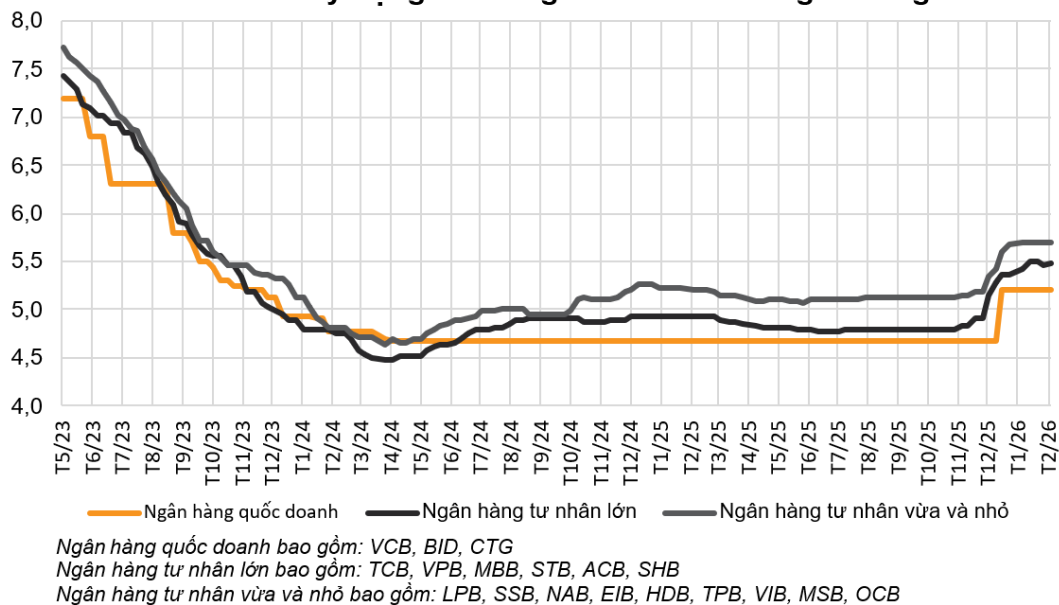


Lợi suất TP KBNN tăng trở lại, lợi suất kỳ hạn 10 năm hiện ở mức 4,09%, tăng 3 bps so với tuần trước (wow) và tăng 5 bps kể từ đầu năm 2026 (ytd), lợi suất TP kỳ hạn 5 năm hiện ở mức 3,67% tăng 6 bps wow và tăng 42 bps ytd.

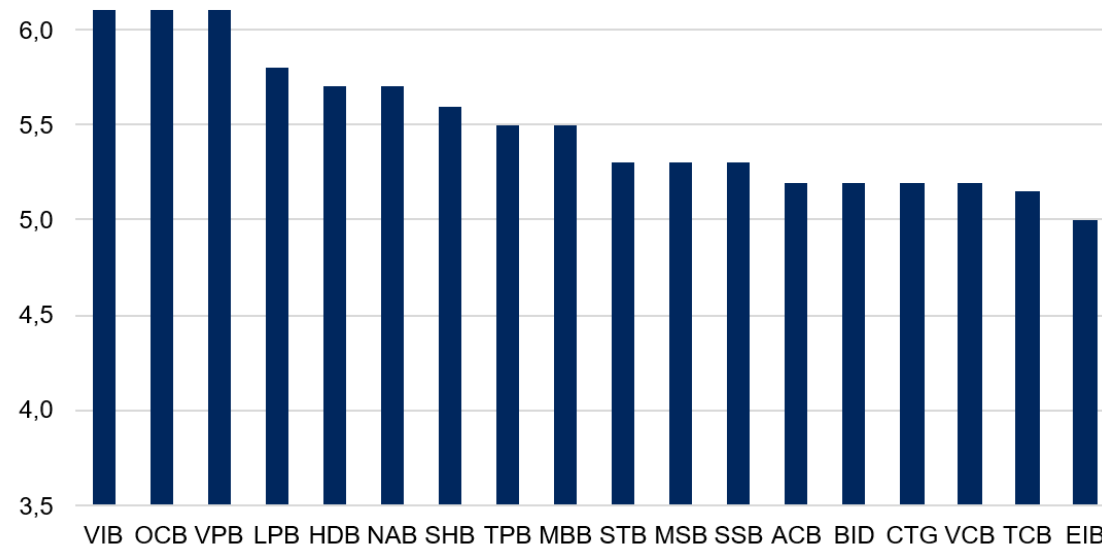


MBB tăng lãi suất huy động

Lãi suất huy động 12 tháng của các nhóm ngân hàng



Mặt bằng lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng hiện tại



Trong tuần từ 30/1/2026 – 6/2/2026, lãi suất huy động được ghi nhận tăng nhẹ ở nhóm các ngân hàng tư nhân lớn. Cụ thể, MBB tăng lãi suất huy động thêm 0,1 điểm % đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên và 0,2 điểm % đối với các kỳ hạn ngắn hơn 12 tháng. Lãi suất tăng nhẹ có thể là do một số yếu tố mùa vụ như doanh nghiệp nộp thuế về kho bạc hay người dân rút tiền mặt chi tiêu trong dịp Tết có thể dẫn đến căng thẳng thanh khoản ngắn hạn trong hệ thống ngân hàng.

Bình quân lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng của các NH quốc doanh và NH tư nhân vừa và nhỏ lần lượt giữ nguyên tại mức 5,2%/5,70%/năm. Trong khi đó, bình quân lãi suất kỳ hạn 12 tháng của các NH tư nhân lớn tăng 0,02 điểm % lên 5,48%.

Lịch sự kiện quan trọng tuần này

Ngày	Quốc gia	Thông tin công bố
Thứ Ba 10/02/2026	Mỹ	Doanh số bán lẻ tháng 12.2025
Thứ Tư 11/02/2026	Mỹ	Số liệu việc làm và tỷ lệ thất nghiệp tháng 1.2026
	Trung Quốc	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 1.2026
Thứ Sáu 13/02/2026	Mỹ	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1.2026

2.1 Thị trường chứng khoán thế giới

Diễn biến các thị trường chứng khoán thế giới và khu vực

Chỉ số	Quốc gia	1 tuần	1 tháng	Từ đầu năm 2026	1 năm
Dow Jones	Mỹ	2,50%	1,72%	4,27%	13,12%
S&P 500	Mỹ	-0,10%	0,16%	1,27%	15,04%
Nasdaq	Mỹ	-1,84%	-1,91%	-0,91%	17,97%
Euro Stoxx 50	EU	0,82%	1,57%	3,46%	12,61%
FTSE 100	Anh	1,43%	3,24%	4,41%	19,19%
Nikkei 225	Nhật Bản	1,75%	6,14%	7,78%	39,88%
Shanghai	Trung Quốc	-1,27%	-0,43%	2,44%	23,06%
Hang Seng	Trung Quốc	-3,02%	1,57%	3,63%	25,68%
Taiwan Weighted	Đài Loan	-0,82%	4,75%	9,80%	35,45%
SET	Thái Lan	2,14%	8,01%	7,49%	5,61%
KOSPI	Hàn Quốc	-2,59%	11,79%	20,76%	101,80%
Malaysia Top 100	Malaysia	-0,72%	2,75%	3,00%	5,33%
STI Index	Singapore	0,60%	4,12%	6,20%	27,79%
IDX Composite	Indonesia	-4,73%	-11,09%	-8,23%	17,69%
PHS All Shares	Philippine	0,03%	-0,64%	3,20%	-2,16%
VN30	Việt Nam	-4,25%	-6,29%	-4,29%	44,96%
VNINDEX	Việt Nam	-4,02%	-5,39%	-1,63%	37,66%

Tuần qua thị trường chứng khoán Mỹ diễn biến giằng co và phân hóa mạnh giữa các nhóm cổ phiếu. Áp lực điều chỉnh gia tăng trong nửa cuối tuần sau khi một số dữ liệu kinh tế cho thấy đà tăng trưởng và lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt, làm dấy lên lo ngại về triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp trong các quý tới. Nhóm cổ phiếu công nghệ và tăng trưởng chịu áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng mạnh trước đó, trong khi các cổ phiếu phòng thủ có diễn biến tương đối ổn định. Kết tuần chỉ số Dow Jones ghi nhận mức tăng 2,5%, trong khi chỉ số Nasdaq và S&P 500 cùng ghi nhận sự điều chỉnh.

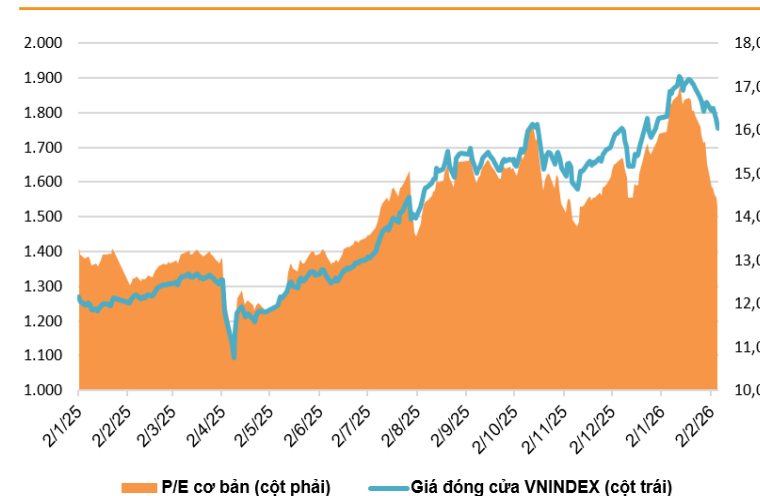
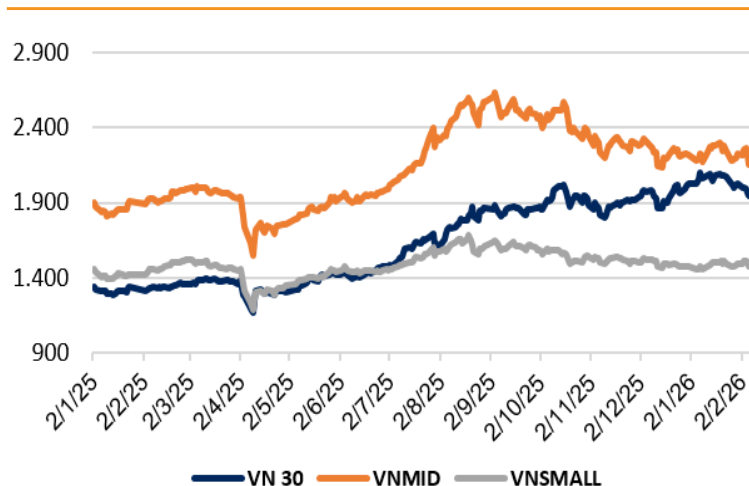
Một số thị trường chứng khoán lớn khác cũng ghi nhận một tuần điều chỉnh sau nhịp tăng mạnh trước đó như thị trường Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc...

2.2 Thị trường chứng khoán Việt Nam: VN-Index tiếp tục điều chỉnh

VN-Index điều chỉnh, kết tuần tại mức 1.755,49 điểm, giảm 4,02% sv tuần trước.

Chỉ số VN30/VNMID/ VNSML giảm lần lượt 4,25%/3,28%/1,41%.

P/E 12 tháng của VNINDEX đang giao dịch ở mức 14,2x.



- Với 1 phiên tăng điểm và 4 phiên giảm điểm, VN-Index ghi nhận tuần điều chỉnh thứ 3 liên tiếp. Kết tuần VN-index giảm 73,55 điểm (-4,02%) xuống 1.755,49 điểm.
- Tất cả các nhóm cổ phiếu đều ghi nhận sự điều chỉnh, trong đó nhóm VN30 ghi nhận mức giảm mạnh nhất do ảnh hưởng từ sự điều chỉnh của nhóm cổ phiếu Vingroup, nhóm VNMID cũng điều chỉnh khá mạnh trong khi nhóm VNSML điều chỉnh nhẹ.

Thị trường chứng khoán Việt Nam

Diễn biến điểm số và thanh khoản các nhóm ngành

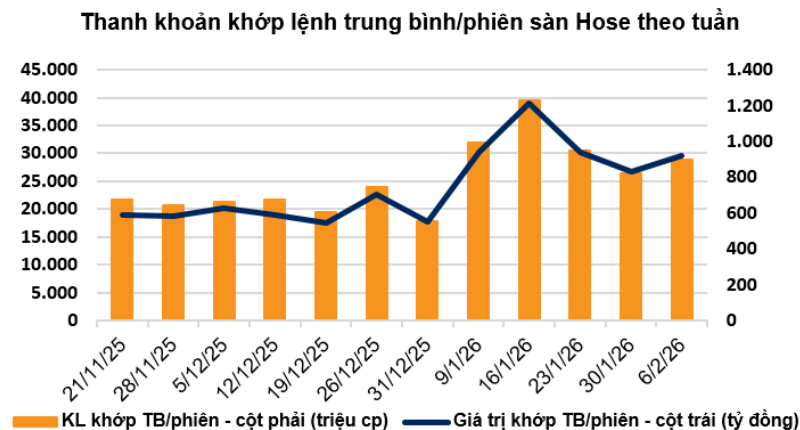
Ngành	1 tuần (%)	1 tháng (%)	Từ đầu năm 2026 (%)	P/E (lần)	P/B (lần)	% thay đổi khối lượng (1 tuần)
Bán lẻ	-3,5%	4,8%	3,7%	18,4	3,60	18,6%
Bảo hiểm	6,4%	8,9%	18,3%	15,9	1,88	97,4%
Bất động sản	-4,9%	-20,0%	-15,8%	17,8	2,54	6,7%
Công nghệ TT	-6,1%	0,7%	1,2%	17,5	3,63	27,1%
Dầu khí	3,5%	30,7%	48,8%	21,2	1,97	-3,9%
Dịch vụ tài chính	-4,7%	2,1%	2,7%	14,6	1,84	-5,3%
Hóa chất	-1,3%	18,7%	27,6%	17,6	1,97	21,0%
Ngân hàng	-4,0%	1,2%	5,9%	9,9	1,62	4,8%
Tài nguyên cơ bản	-5,5%	6,6%	11,1%	16,4	1,55	56,5%
Thực phẩm & Đồ uống	-5,1%	-2,3%	-2,7%	18,18	2,96	-5,8%
Viễn thông	-6,5%	44,9%	62,6%	32,5	7,84	-2,2%
Xây dựng & Vật liệu	7,5%	10,1%	11,4%	9,6	1,47	-11,2%
VN-Index	-4,02%	-5,4%	-1,6%	14,23	2,09	9,4%

Thị trường duy trì diễn biến phân hóa. Nhóm Xây dựng & Vật liệu, nhóm Bảo hiểm tăng tích cực khi các cổ phiếu leader của 2 nhóm ngành này tăng mạnh, tiêu biểu là VGC (+13%), CTD (+5,5%), BVH (+12,9%)...Nhóm Dầu khí cũng duy trì đà tăng trong đó BSR (+12,3%), PVD (+9,5%)...

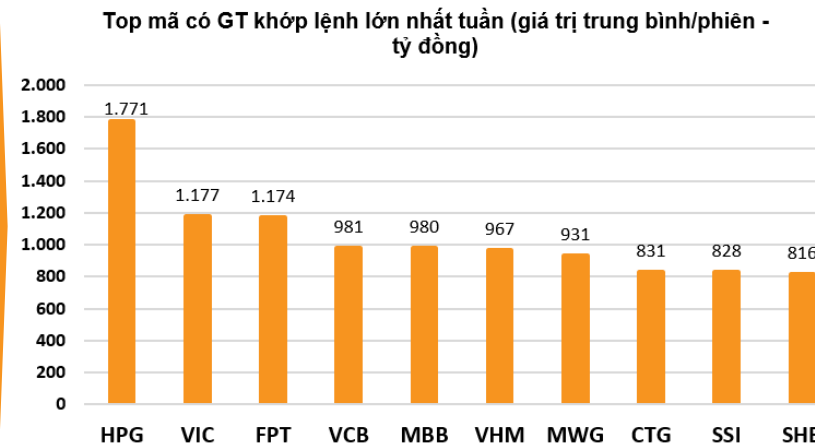
Ở chiều ngược lại, nhóm Bất động sản tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trước ảnh hưởng của các cổ phiếu Vingroup, với VIC (-6,7%), VHM (-8,9%), VPL (-9,8%), VRE (-6,5%), DXG (-5,9%), CII (-5,3%), NLG (-4,9%)...Nhóm Ngân hàng cũng chịu áp lực điều chỉnh, nhiều cổ phiếu giảm điểm với mức giảm khá mạnh như VCB (-6,7%), HDB (-4,8%), VIB (-4,5%), SHB (-3,8%)...

Thanh khoản phục hồi nhẹ

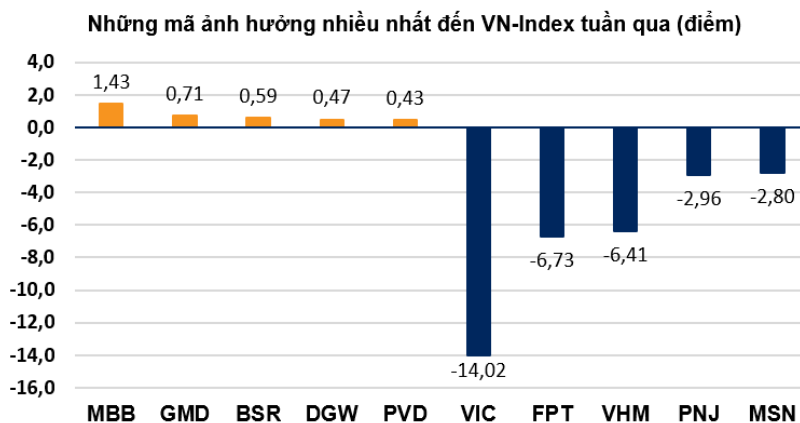
Thanh khoản khớp lệnh phục hồi nhẹ, thanh khoản trên sàn Hose đạt trung bình hơn 898 triệu cp/phần, tăng 9,4% so với tuần trước và thấp hơn 10% so với trung bình 4 tuần gần nhất.



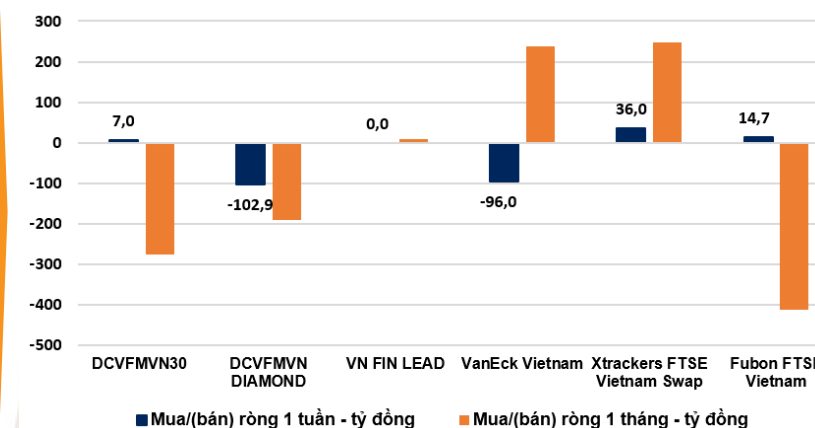
HPG là mã có giá trị khớp lệnh lớn nhất trong tuần với giá trị khớp lệnh trung bình là 1.771 tỷ đồng/phần, theo sau là các mã VIC và FPT với giá trị khớp lệnh trung bình/phần lần lượt là 1.177 tỷ đồng và 1.174 tỷ đồng.



Các cổ phiếu ảnh hưởng mạnh nhất đến VN-Index trong tuần qua (mức tác động đến VNIndex - điểm)

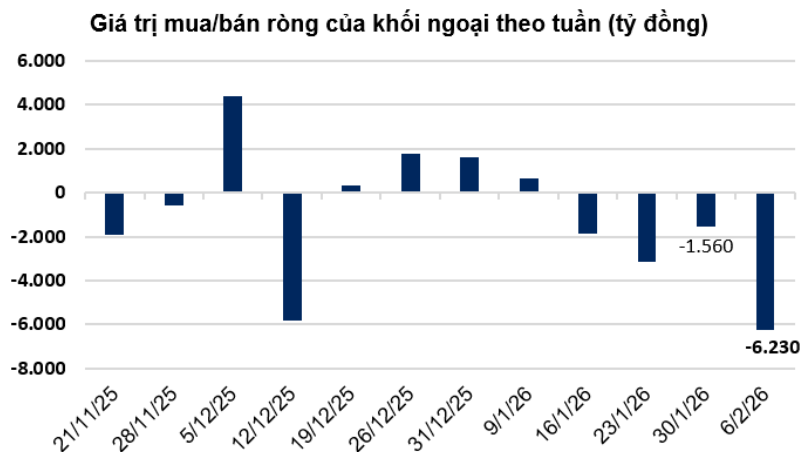


Giao dịch mua bán ròng của một số quỹ ETF lớn trong tuần qua.

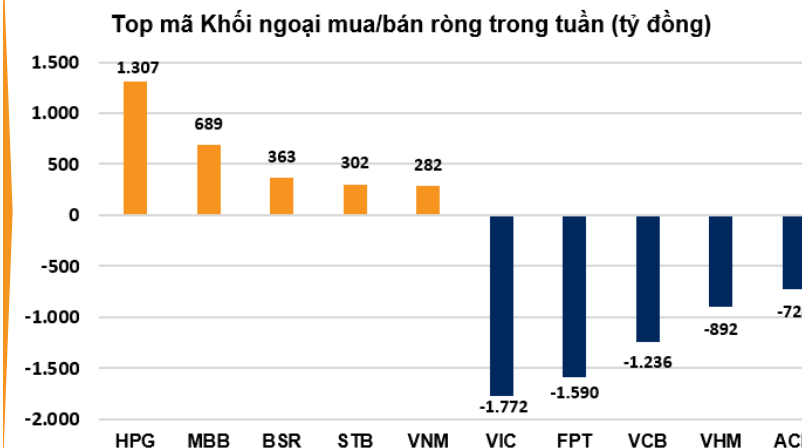


Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng bán ròng

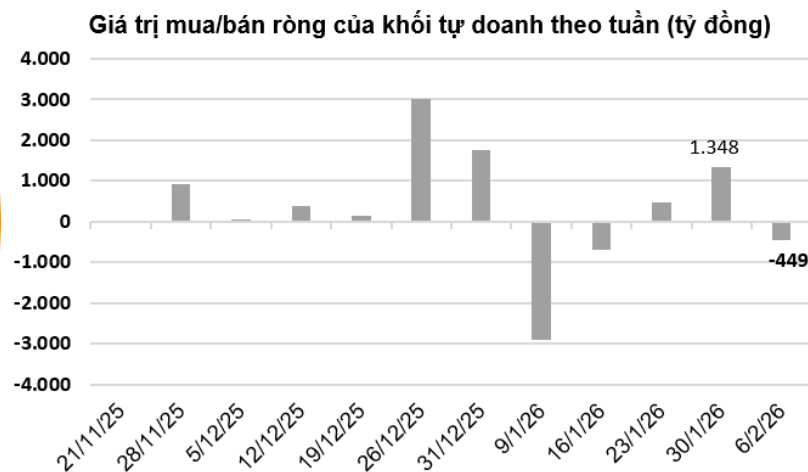
Nhà đầu tư nước ngoài gia tăng bán ròng, giá trị bán ròng trên sàn Hose trong tuần qua của nhà đầu tư nước ngoài là 6.230 tỷ đồng.



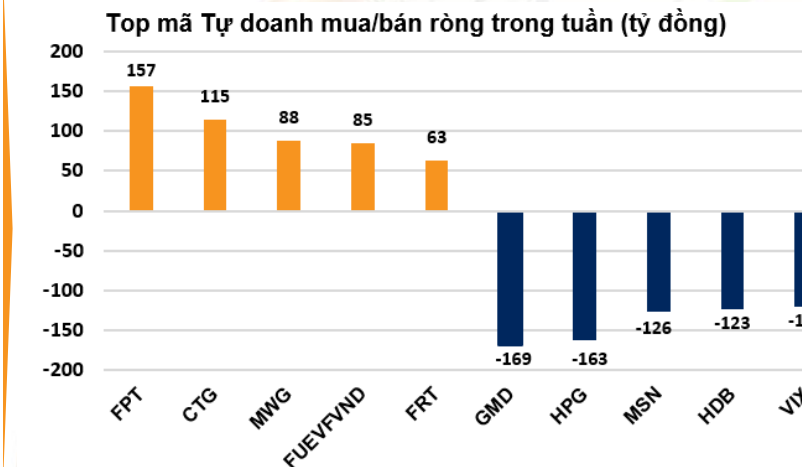
Trong tuần qua HPG là mã được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng nhiều nhất với giá trị mua ròng 1.307 tỷ đồng. Trong khi VIC là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng 1.772 tỷ đồng.



Khối tự doanh chuyển sang bán ròng, giá trị bán ròng trên sàn Hose trong tuần qua của khối tự doanh là 449 tỷ đồng.



Trong tuần qua FPT là mã được khối tự doanh mua ròng mạnh nhất với giá trị mua ròng 157 tỷ đồng, trong khi GMD là mã được khối này bán ròng mạnh nhất với giá trị bán ròng là 169 tỷ đồng.



Khối Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư

CTCP Chứng khoán VNDIRECT

 1 Nguyễn Thượng Hiền – Hai Bà Trưng – Hà Nội

 Điện thoại: +84 2439724568

 Email: research@vndirect.com.vn

 Website: <https://vndirect.com.vn>

